Kèm BB

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50CĐT Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50038	Vũ Văn Chuyên	16/08/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	2023CD50095	Trần Khang Dân	19/07/2004	89	Tốt	89	Tốt
3	2023CD50100	Thạch Minh Doanh	15/11/2005	88	Tốt	88	Tốt
4	2023CD50128	Trần Văn Dũng	24/09/2004	89	Tốt	89	Tốt
5	2023CD50209	Nguyễn Văn Hiếu	06/09/2004	88	Tốt	88	Tốt
6	2023CD50324	Đỗ Phúc Mười	22/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
7	2023CD50363	Vũ An Phúc	07/03/2005	88	Tốt	88	Tốt
8	2023CD50407	Trương Hồng Thanh	23/06/2004	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
9	2023CD50441	Đặng Văn Chí Thức	04/05/2005	88	Tốt	88	Tốt
10	2023CD50484	Vũ Thanh Tùng	26/05/2005	86	Tốt	86	Tốt

Danh sách này gồm có 10 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
10	2	8	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50KTCK Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50051	Nguyễn Đức Anh	17/09/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	2023CD50016	Nguyễn Đăng Bình	08/06/2005	92	Xuất sắc	92	Xuất sắc
3	2023CD50135	Đào Ngọc Đan	22/01/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
4	2023CD50119	Lê Duy Dũng	08/10/2004	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	2023CD50207	Nguyễn Trung Hiếu	27/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
6	2023CD50028	Nguyễn Việt Hoàng	18/12/2005	0	Yếu	0	Yếu
7	2023CD50242	Đào Văn Huy	23/12/2003	0	Yếu	0	Yếu
8	2023CD50246	Kiều Đức Huy	10/10/2001	0	Yếu	0	Yếu
9	2023CD50287	Trần Thanh Lam	05/06/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
10	2023CD50304	Nguyễn Thành Long	25/09/2004	85	Tốt	85	Tốt
11	2023CD50311	Phí Chí Lực	23/04/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
12	2023CD50351	Nguyễn Quốc Ninh	02/03/2004	88	Tốt	88	Tốt
13	2023CD50036	Trần Tất Thành	27/07/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
14	2023CD50465	Mai Văn Tuyên	08/07/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc

Danh sách này gồm có 14 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
14	8	3	0	0	3	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐĐT1 Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50065	Vũ Việt Anh	07/07/2005	81	Tốt	81	Tốt
2	2023CD50037	Vũ Thái Bảo	25/04/2004	80	Tốt	80	Tốt
3	2023CD50068	Đào Hữu Bảo	09/12/2005	78	Khá	78	Khá
4	2023CD50085	Nguyễn Minh Chiến	28/01/2005	87	Tốt	87	Tốt
5	2023CD50088	Trần Minh Chính	03/11/2005	86	Tốt	86	Tốt
6	2023CD50145	Nguyễn Mạnh Đạt	20/12/2005	87	Tốt	87	Tốt
7	2023CD50165	Hà Văn Đức	03/01/2005	80	Tốt	80	Tốt
8	2023CD50170	Nguyễn Đình Vũ Đức	06/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
9	2023CD50103	Đinh Vương Duy	14/05/2005	86	Tốt	86	Tốt
10	2023CD50112	Nguyễn Văn Duy	23/02/1998	80	Tốt	80	Tốt
11	2023CD50114	Phan Ngọc Duy	15/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
12	2023CD50116	Trần Thế Duyệt	14/02/2004	78	Khá	78	Khá
13	2023CD50180	Trần Trường Giang	04/10/2005	82	Tốt	82	Tốt
14	2023CD50182	Châu A Giống	30/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
15	2023CD50193	Trần Văn Hải	27/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
16	2023CD50196	Bùi Ngọc Hiếu	18/09/2005	87	Tốt	87	Tốt
17	2023CD50215	Vũ Minh Hiếu	29/12/2005	83	Tốt	83	Tốt
18	2023CD50230	Trần Ngọc Hoàn	02/03/2005	86	Tốt	86	Tốt
19	2023CD50019	Nguyễn Huy Hoàng	28/04/2004	85	Tốt	85	Tốt
20	2023CD50029	Phan Văn Hoàng	13/01/2001	87	Tốt	87	Tốt
21	2023CD50236	Nguyễn Việt Hoàng	02/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
22	2023CD50024	Nguyễn Xuân Hợp	30/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
23	2023CD50264	Vũ Mạnh Hùng	24/01/2005	89	Tốt	89	Tốt
24	2023CD50271	Nguyễn Doãn Hướng	27/02/1999	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
25	2023CD50248	Nguyễn Đức Huy	01/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
26	2023CD50250	Nguyễn Hữu Huy	27/08/2003	89	Tốt	89	Tốt
27	2023CD50276	Nguyễn Đắc Nam Khánh	01/09/2005	86	Tốt	86	Tốt
28	2023CD50294	Nguyễn Quang Linh	12/10/2005	79	Khá	79	Khá
29	2023CD50297	Trịnh Quang Linh	18/10/2005	85	Tốt	85	Tốt
30	2023CD50022	Nguyễn Tiến Lộc	09/11/2005	85	Tốt	85	Tốt
31	2023CD50033	Phạm Văn Nguyên	27/05/2005	89	Tốt	89	Tốt
32	2023CD50534	Nguyễn Mậu Phi	26/01/2004	79	Khá	79	Khá
33	2023CD50010	Lưu Văn Phong	06/07/2004	86	Tốt	86	Tốt
34	2023CD50355	Nguyễn Hồng Phong	25/01/2005	78	Khá	78	Khá
35	2023CD50368	Nguyễn Kim Phước	02/08/2002	89	Tốt	89	Tốt
36	2023CD50382	Trần Minh Quân	16/03/2005	78	Khá	78	Khá

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
37	2023CD50370	Nguyễn Doãn Quang	01/12/2005	85	Tốt	85	Tốt
38	2023CD50401	Vũ Thế Tài	21/05/2005	84	Tốt	84	Tốt
39	2023CD50408	Bùi Văn Thái	29/07/2005	80	Tốt	80	Tốt
40	2023CD50428	Vũ Trương Thắng	09/04/2005	89	Tốt	89	Tốt
41	2023CD50411	Bùi Tất Thành	01/05/2005	89	Tốt	89	Tốt
42	2023CD50414	Trần Văn Thành	01/07/2005	89	Tốt	89	Tốt
43	2023CD50432	Ngô Lê Đức Thịnh	12/09/2005	81	Tốt	81	Tốt
44	2023CD50442	Chu Huy Thực	14/11/2005	86	Tốt	86	Tốt
45	2023CD50445	Khương Đình Tiến	09/08/2005	81	Tốt	81	Tốt
46	2023CD50446	Nguyễn Đức Tiến	07/02/2005	82	Tốt	82	Tốt
47	2023CD50452	Nguyễn Đức Toàn	15/12/2005	81	Tốt	81	Tốt
48	2023CD50487	Nông Quang Trải	01/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
49	2023CD50496	Nguyễn Thành Trung	25/10/2005	86	Tốt	86	Tốt
50	2023CD50505	Trương Trọng Trường	12/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
51	2023CD50469	Hoàng Anh Tú	14/06/2005	81	Tốt	81	Tốt
52	2023CD50531	Nguyễn Đình Tứ	23/12/1990	80	Tốt	80	Tốt
53	2023CD50477	Nguyễn Doãn Tùng	25/03/2005	89	Tốt	89	Tốt
54	2023CD50480	Phạm Văn Tùng	13/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
55	2023CD50482	Trần Văn Tùng	20/09/2004	80	Tốt	80	Tốt
56	2023CD50519	Nguyễn Minh Vũ	04/04/2005	85	Tốt	85	Tốt

Danh sách này gồm có 56 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
56	1	49	6	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐĐT2 Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50055	Nguyễn Quang Anh	16/03/2005	94	Xuất sắc	94	Xuất sắc
2	2023CD50143	Lương Tiến Đạt	06/12/2005	88	Tốt	88	Tốt
3	2023CD50107	Hoàng Khánh Duy	10/08/2005	88	Tốt	88	Tốt
4	2023CD50549	Phạm Gia Nam Khánh	11/07/2003	87	Tốt	87	Tốt
5	2023CD50288	Trịnh Hiểu Lam	19/10/2005	88	Tốt	88	Tốt
6	2023CD50308	Lê Đức Luân	29/09/2005	82	Tốt	82	Tốt
7	2023CD50327	Bùi Phương Nam	30/01/2001	88	Tốt	88	Tốt
8	2023CD50434	Nguyễn Văn Thịnh	21/03/2003	88	Tốt	88	Tốt
9	2023CD50435	Đào Ngọc Thông	22/01/2005	85	Tốt	85	Tốt
10	2023CD50439	Trịnh Minh Thuận	14/04/2005	89	Tốt	89	Tốt
11	2023CD50501	Hà Quang Trường	29/01/2004	88	Tốt	88	Tốt
12	2023CD50473	Đinh Hiếu Tùng	14/07/2005	40	Yếu	40	Yếu

Danh sách này gồm có 12 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
12	1	10	0	0	1	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50CNTT1 Khoa: Khoa CNTT và TT

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50049	Hoàng Tuấn Anh	20/01/2002	81	Tốt	81	Tốt
2	2023CD50155	Nguyễn Như Đăng	17/09/2005	74	Khá	74	Khá
3	2023CD50154	Vũ Tiến Đạt	05/05/2003	81	Tốt	81	Tốt
4	2023CD50156	Đặng Thiệu Đình	02/09/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	2023CD50101	Giàng Thị Dông	23/07/2005	87	Tốt	87	Tốt
6	2023CD50541	Nguyễn Xuân Dũng	13/11/2003	84	Tốt	84	Tốt
7	2023CD50191	Trần Đức Hải	25/04/2003	84	Tốt	84	Tốt
8	2023CD50223	Phan Quang Hiếu	24/02/2005	79	Khá	79	Khá
9	2023CD50018	Nguyễn Hữu Hưng	14/07/2005	79	Khá	79	Khá
10	2023CD50255	Trần Tường Huy	28/03/2000	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
11	2023CD50278	Lương Văn Khải	27/12/2004	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
12	2023CD50295	Nguyễn Trang Linh	22/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
13	2023CD50299	Đặng Thái Long	14/05/2005	79	Khá	79	Khá
14	2023CD50319	Đinh Nguyễn Duy Minh	13/05/2005	92	Xuất sắc	92	Xuất sắc
15	2023CD50334	Vũ Thị Quỳnh Nga	06/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
16	2023CD50341	Nguyễn Đức Ngọc	08/05/2005	88	Tốt	88	Tốt
17	2023CD50343	Đậu Anh Nguyên	24/09/2004	86	Tốt	86	Tốt
18	2023CD50356	Nguyễn Văn Phong	17/04/2005	81	Tốt	81	Tốt
19	2023CD50358	Vũ Tuấn Phong	22/02/2003	75	Khá	75	Khá
20	2023CD50392	Đặng Văn Sơn	11/05/2005	86	Tốt	86	Tốt
21	2023CD50424	Ngô Quốc Thắng	19/02/2004	88	Tốt	88	Tốt
22	2023CD50418	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/01/2004	86	Tốt	86	Tốt
23	2023CD50507	Đặng Nguyễn Thiên Thiên	07/04/2005	97	Xuất sắc	97	Xuất sắc
24	2023CD50453	Nguyễn Xuân Toàn	02/03/2005	89	Tốt	89	Tốt
25	2023CD50499	Trần Đức Trung	19/05/2005	88	Tốt	88	Tốt
26	2023CD50464	Trần Quốc Tuấn	04/11/2005	75	Khá	75	Khá

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
27	2023CD50478	Nguyễn Doãn Tùng	25/11/2005	82	Tốt	82	Tốt
28	2023CD50509	Châu Thị Vang	20/12/2003	81	Tốt	81	Tốt
29	2023CD50523	Phan Hoàng Anh Vũ	19/05/2004	87	Tốt	87	Tốt

Danh sách này gồm có 29 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
29	5	18	6	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50CNTT2 Khoa: Khoa CNTT và TT

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50075	Diệp Ngọc Biên	11/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
2	2023CD50077	Nguyễn Hòa Bình	26/04/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
3	2023CD50359	Lê Hồng Phúc	10/02/2003	93	Xuất sắc	93	Xuất sắc
4	2023CD50371	Nguyễn Đăng Quang	01/03/2005	89	Tốt	89	Tốt
5	2023CD50450	Lại Khánh Toàn	11/03/2005	88	Tốt	88	Tốt
6	2023CD50474	Đỗ Thanh Tùng	26/09/2005	89	Tốt	89	Tốt
7	2023CD50475	Lê Thanh Tùng	23/06/2005	81	Tốt	81	Tốt

Danh sách này gồm có 7 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
7	2	5	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐCN Khoa: Khoa Điện - Tự động hóa

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50061	Phạm Đông Anh	05/11/2004	80	Tốt	80	Tốt
2	2023CD50080	Bùi Văn Cảnh	16/08/2003	89	Tốt	89	Tốt
3	2023CD50090	Nguyễn Văn Chương	07/12/2005	82	Tốt	82	Tốt
4	2023CD50141	Hoàng Minh Đạt	27/02/1982	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	2023CD50159	Chúc văn Đoàn	22/12/2005	87	Tốt	87	Tốt
6	2023CD50099	Nguyễn Văn Doanh	24/02/2005	82	Tốt	82	Tốt
7	2023CD50005	Lê Bá Đức	10/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
8	2023CD50164	Đinh Việt Đức	24/06/2001	92	Xuất sắc	92	Xuất sắc
9	2023CD50130	Lê Tuấn Dương	12/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
10	2023CD50106	Đỗ Thế Duy	02/12/2005	83	Tốt	83	Tốt
11	2023CD50110	Nguyễn Đức Duy	07/11/2005	83	Tốt	83	Tốt
12	2023CD50190	Phan Văn Hải	24/04/1999	85	Tốt	85	Tốt
13	2023CD50201	Đỗ Văn Hiếu	07/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
14	2023CD50212	Trần Minh Hiếu	16/09/2002	80	Tốt	80	Tốt
15	2023CD50234	Nguyễn Huy Hoàng	18/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
16	2023CD50256	Trần Văn Huy	03/09/1993	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
17	2023CD50283	Nguyễn Hữu Kiên	02/12/2005	0	Yếu	0	Yếu
18	2023CD50291	Trịnh Công Lâm	02/09/2004	86	Tốt	86	Tốt
19	2023CD50378	Nguyễn Minh Quân	03/05/2005	80	Tốt	80	Tốt
20	2023CD50025	Nguyễn Xuân Trường	24/07/2005	87	Tốt	87	Tốt
21	2023CD50470	Nguyễn Thanh Tú	11/09/2005	85	Tốt	85	Tốt
22	2023CD50009	Lộc Văn Tuấn	01/03/2005	86	Tốt	86	Tốt

Danh sách này gồm có 22 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
22	3	18	0	0	1	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50KTML1 Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50041	Lê Anh An	29/06/2005	85	Tốt	85	Tốt
2	2023CD50035	Phùng Tuấn Anh	19/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
3	2023CD50044	Chìu Thế Anh	20/10/2005	80	Tốt	80	Tốt
4	2023CD50057	Nguyễn Tuấn Anh	09/04/2003	85	Tốt	85	Tốt
5	2023CD50064	Triệu Duy Anh	28/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
6	2023CD50073	Nịnh Văn Bắc	02/11/2002	85	Tốt	85	Tốt
7	2023CD50087	Vũ Văn Chiến	20/11/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
8	2023CD50013	Nguyễn Bá Chức	07/04/2005	80	Tốt	80	Tốt
9	2023CD50157	Nguyễn Văn Định	20/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
10	2023CD50166	Hồ Văn Đức	17/10/2005	80	Tốt	80	Tốt
11	2023CD50171	Phạm Bá Đức	25/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
12	2023CD50120	Lương Mạnh Dũng	20/04/2005	80	Tốt	80	Tốt
13	2023CD50121	Nguyễn Anh Dũng	18/02/2005	80	Tốt	80	Tốt
14	2023CD50027	Nguyễn Văn Được	28/10/2005	85	Tốt	85	Tốt
15	2023CD50026	Nguyễn Văn Dương	24/04/2005	80	Tốt	80	Tốt
16	2023CD50134	Nguyễn Tùng Dương	13/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
17	2023CD50189	Nguyễn Xuân Hải	27/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
18	2023CD50187	Nguyễn Trọng Hào	07/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
19	2023CD50204	Lương Trung Hiếu	05/03/2005	80	Tốt	80	Tốt
20	2023CD50237	Phạm Văn Hoàng	09/02/2000	80	Tốt	80	Tốt
21	2023CD50031	Phạm Ngọc Hưng	05/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
22	2023CD50012	Nguyễn Anh Khoa	04/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
23	2023CD50285	Vũ Trung Kiên	19/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
24	2023CD50330	Nguyễn Trọng Nam	03/05/2003	80	Tốt	80	Tốt
25	2023CD50345	Nguyễn Trung Nguyên	11/10/2005	80	Tốt	80	Tốt
26	2023CD50352	kiều tiến nguyên	18/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
27	2023CD50346	Châu A Nhà	02/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
28	2023CD50354	Hoàng Quốc Phong	11/01/2004	80	Tốt	80	Tốt
29	2023CD50360	Lương Hoàng Phúc	08/05/2005	80	Tốt	80	Tốt
30	2023CD50390	Chang Thanh Sơn	21/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
31	2023CD50391	Dương Tùng Sơn	27/02/2005	80	Tốt	80	Tốt
32	2023CD50398	Công Hồng Sỹ	28/02/2005	80	Tốt	80	Tốt
33	2023CD50409	Đoàn Văn Thái	22/04/2002	80	Tốt	80	Tốt
34	2023CD50455	Nguyễn Văn Toàn	23/05/2005	80	Tốt	80	Tốt
35	2023CD50491	Cù Xuân Trí	06/09/2003	80	Tốt	80	Tốt
36	2023CD50494	Bùi Quang Trọng	25/06/2005	80	Tốt	80	Tốt

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
37	2023CD50506	Vi Quốc Trường	31/07/2004	85	Tốt	85	Tốt
38	2023CD50458	Bùi Anh Tuấn	15/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
39	2023CD50460	Hoàng Mạnh Tuấn	21/01/2005	80	Tốt	80	Tốt
40	2023CD50463	Nguyễn Văn Tuấn	15/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
41	2023CD50006	Lê Duy Tùng	21/06/2005	80	Tốt	80	Tốt

Danh sách này gồm có 41 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
41	1	40	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50KTML2 Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50048	Hà Văn Anh	02/01/2005	78	Khá	78	Khá
2	2023CD50067	Nguyễn Hoàng Bách	23/10/2005	85	Tốt	85	Tốt
3	2023CD50069	Nguyễn Thành Ngọc Bảo	15/12/2005	73	Khá	73	Khá
4	2023CD50086	Vũ Mạnh Chiến	22/12/2004	80	Tốt	80	Tốt
5	2023CD50091	Lê Đức Công	19/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
6	2023CD50007	Lê Đăng Cường	23/10/2005	75	Khá	75	Khá
7	2023CD50139	Bùi Tiến Đạt	08/12/2005	70	Khá	70	Khá
8	2023CD50162	Vũ Văn Đông	10/12/2004	75	Khá	75	Khá
9	2023CD50173	Phạm Việt Đức	20/11/2004	78	Khá	78	Khá
10	2023CD50108	Lê Minh Duy	29/08/2004	72	Khá	72	Khá
11	2023CD50109	Lê Văn Duy	15/11/2005	72	Khá	72	Khá
12	2023CD50202	Hoàng Mạnh Hiếu	15/04/2005	95	Xuất sắc	95	Xuất sắc
13	2023CD50231	Đặng Đình Hoàng	11/09/2002	70	Khá	70	Khá
14	2023CD50235	Nguyễn Sỹ Hoàng	31/03/2005	80	Tốt	80	Tốt
15	2023CD50261	Trần Văn Hùng	06/10/2004	85	Tốt	85	Tốt
16	2023CD50243	Đoàn Vinh Huy	20/09/2005	82	Tốt	82	Tốt
17	2023CD50253	Phan Quốc Huy	12/03/2004	80	Tốt	80	Tốt
18	4920ML0253	Nguyễn Tiến Huy	09/10/2004	80	Tốt	80	Tốt
19	2023CD50528	Lê Gia Khải	12/07/2002	80	Tốt	80	Tốt
20	2023CD50279	Nguyễn Đăng Khoa	04/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
21	2023CD50281	Nguyễn Văn Khuyến	27/09/2005	85	Tốt	85	Tốt
22	2023CD50293	Nguyễn Quang Linh	22/08/2005	88	Tốt	88	Tốt
23	2023CD50003	Hoàng Sỹ Minh	17/02/2005	80	Tốt	80	Tốt
24	2023CD50320	Nguyễn Quang Minh	23/10/2004	80	Tốt	80	Tốt
25	2023CD50322	Trần Văn Minh	11/08/2005	85	Tốt	85	Tốt
26	2023CD50325	Phạm Văn Mừng	22/04/2005	83	Tốt	83	Tốt
27	2023CD50339	Bùi Minh Ngọc	04/12/2005	77	Khá	77	Khá
28	2023CD50350	Phan Hoàng Nhật	29/11/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
29	2023CD50362	Nguyễn Hồng Phúc	14/10/2005	82	Tốt	82	Tốt
30	2023CD50379	Phùng Đức Quân	25/01/2005	82	Tốt	82	Tốt
31	2023CD50373	Nguyễn Văn Quang	27/05/2005	81	Tốt	81	Tốt
32	2023CD50393	Hoàng Thanh Sơn	21/06/2004	80	Tốt	80	Tốt
33	2023CD50417	Ngô Duy Thảo	21/07/2004	78	Khá	78	Khá
34	2023CD50429	Hà Văn Thế	17/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
35	2023CD50447	Nguyễn Hồng Tiến	23/10/2005	85	Tốt	85	Tốt
36	2023CD50489	Đinh Văn Triển	06/02/2005	83	Tốt	83	Tốt

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
37	2023CD50492	Vi Ngọc Trình	25/02/2005	80	Tốt	80	Tốt
38	2023CD50504	Thào Quang Trường	28/09/2005	85	Tốt	85	Tốt
39	2023CD50467	Đàm Đức Tú	06/12/2005	77	Khá	77	Khá
40	2023CD50468	Đặng Minh Tú	02/03/2005	77	Khá	77	Khá

Danh sách này gồm có 40 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
40	2	25	13	0	0	

Hà Nội ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 50TĐH Khoa: Khoa Điện - Tự động hóa

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50177	Vương Minh Đức	11/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
2	2023CD50200	Đoàn Trung Hiếu	17/12/2005	87	Tốt	87	Tốt
3	2023CD50241	Chu Văn Huy	16/11/2004	80	Tốt	80	Tốt
4	492TDH0298	Vũ Tiến Khải	16/12/2000	85	Tốt	85	Tốt
5	2023CD50273	Nguyễn Việt Khang	03/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
6	2023CD50301	Nguyễn Nhật Long	19/10/2005	82	Tốt	82	Tốt
7	2023CD50302	Nguyễn Phú Long	29/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
8	2023CD50375	Bạch Anh Quân	18/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
9	2023CD50389	Bùi Thanh Sơn	13/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
10	2023CD50419	Đỗ Sơn Thạch	22/12/2005	83	Tốt	83	Tốt
11	2023CD50516	Nguyễn Quang Vinh	04/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
12	2023CD50517	Hoàng Long Vũ	06/07/2005	80	Tốt	80	Tốt

Danh sách này gồm có 12 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
12	0	12	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 51LTĐĐT Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51089	Hàn Ngọc Đạt	30/11/2006	80	Tốt	80	Tốt
2	2024CD51107	Vũ Minh Hải	13/12/2002	86	Tốt	86	Tốt
3	2024CD51122	Cao Văn Hiếu	07/01/2006	80	Tốt	80	Tốt
4	2024CD51138	Trịnh Mạnh Hùng	21/10/2006	80	Tốt	80	Tốt
5	2024CD51152	Bùi Quang Hưng	13/02/2006	80	Tốt	80	Tốt
6	2024CD51223	Phạm Cao Nhất	22/08/2006	80	Tốt	80	Tốt
7	2024CD51231	Vũ Khúc Phong Phú	30/08/2006	85	Tốt	85	Tốt
8	2024CD51240	Nguyễn Nhật Quang	02/10/2006	0	Yếu	0	Yếu
9	2024CD51251	Nguyễn Bá Quỳnh	22/08/2006	77	Khá	77	Khá

Danh sách này gồm có 9 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
9	0	7	1	0	1	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 51LTCNTT Khoa: Khoa CNTT và TT

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51028	Tô Việt Anh	26/04/2006	85	Tốt	85	Tốt
2	2024CD51029	Nguyễn Duy Anh	30/06/2006	85	Tốt	85	Tốt
3	2024CD51334	Nguyễn Đức Anh	01/11/2006	85	Tốt	85	Tốt
4	2024CD51339	Phạm Đức Duy	24/08/2004	85	Tốt	85	Tốt
5	2024CD51289	Nguyễn Bá Thắng	17/02/2006	85	Tốt	85	Tốt

Danh sách này gồm có 5 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
5	0	5	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 51LTĐCN Khoa: Khoa Điện - Tự động hóa

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51352	Nguyễn Thành Đạt	11/12/2006	81	Tốt	81	Tốt
2	2024CD51155	Vũ Duy Khải	03/06/2006	81	Tốt	81	Tốt
3	2024CD51204	Nguyễn Văn Minh	07/02/2006	82	Tốt	82	Tốt
4	2024CD51216	Trịnh Văn Ngọc	13/08/2006	82	Tốt	82	Tốt
5	2024CD51252	Trần Hữu Sang	01/04/2006	80	Tốt	80	Tốt
6	2024CD51265	Trần Thanh Tài	07/01/2006	81	Tốt	81	Tốt
7	2024CD51274	Nguyễn Chí Thanh	17/05/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
8	2024CD51326	Nguyễn Văn Vinh	27/07/2006	82	Tốt	82	Tốt

Danh sách này gồm có 8 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
8	1	7	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 02 Năm học 2025-2026

Lớp: 51LTML Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51020	Vũ Trường An	19/1/2005	80	Tốt	80	Tốt

Danh sách này gồm có 1 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
1	0	1	0	0	0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà